

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2025/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 8 - 2025

V/v xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Yến Lan

Ông Nguyễn Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lê Như Quỳnh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025 về việc “*Xác định cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06/8/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Le Cong P**, sinh năm 1969; Quốc tịch: Hoa Kỳ; địa chỉ: Sanleanoro, CA 94578, Hoa Kỳ (vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà **Lê Thị Thu T**, sinh năm 1976; địa chỉ: phường S, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Vũ Huy P**, sinh năm 1968; địa chỉ: phường C, thành phố Hải Phòng (vắng mặt).

- Cháu **Vũ Lê T**, sinh ngày 20/4/2018; địa chỉ: phường S, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Le Cong P trình bày:

Vào năm 2017, ông Le Cong P ở Mỹ về quê hương Việt Nam thăm mẹ ruột và em ruột. Tháng 7/2017, ông có quan hệ tình cảm nam nữ với bà Lê Thị Thu T. Lúc này bà T đang có chồng là ông Vũ Huy P, vợ chồng bà T vì mâu thuẫn nên đã ly thân, ông Vũ Huy P về Hải Phòng sinh sống từ đó đến nay bà ông không liên lạc với nhau.

Quá trình quan hệ yêu đương bà T có thai với ông Le Cong P. Sau khi sinh con, bà T vì chưa ly hôn với ông Vũ Huy P nên đã làm giấy khai sinh cho con tên là Vũ Lê T.

Nay ông Le Cong P có điều kiện về lại Việt Nam và đã làm xét nghiệm AND giữa ông và cháu Vũ Lê T thì được biết cháu Vũ Lê T là con ruột của ông Le Cong P. Để tiện việc chăm sóc con và cũng để có trách nhiệm trong việc nuôi dạy con cái, ông Le Cong P yêu cầu Tòa án xác định cháu Vũ Lê T, sinh ngày 20/4/2018, là con đẻ của ông. Ông Vũ Huy P không phải là cha đẻ của cháu Vũ Lê T.

Tại bảng tự khai bị đơn bà Lê Thị Thu T trình bày: Bà thống nhất yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà T và ông Le Cong P có quan hệ tình cảm với nhau. Thời điểm năm 2017, bà và ông Vũ Huy P mâu thuẫn, mỗi người sống một nơi nhưng chưa ly hôn. Năm 2018, bà sinh cháu Vũ Lê T, sinh ngày 20/4/2018. Nay ông Le Cong P về Việt Nam muốn nhận cháu Vũ Lê T là con đẻ thì bà T hoàn toàn đồng ý và yêu cầu Tòa án xác định cháu Vũ Lê T là con đẻ của ông Le Cong P.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Huy P đã được toà án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm như: thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, thực hiện tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Le Cong P. Xác định ông P là cha của cháu Vũ Lê T, sinh ngày 20/4/2018, mã định danh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Le Cong P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng giải quyết việc xác định ông là cha của cháu Vũ Lê T, sinh ngày 20/4/2018, mã định danh ...; ông P có Quốc tịch Hoa Kỳ, hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

[2] Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự để trình bày ý kiến, tham gia phiên hoà giải và công khai chứng cứ, triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng ông Vũ Huy P vắng mặt không có lý do; ông Le Cong P và bà Lê Thị Thu T có đơn đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự này.

[3] Bà Lê Thị Thu T và ông Vũ Huy P là vợ chồng. Quá trình chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân, thời gian này bà T có quan hệ tình cảm với ông Le Cong P và ngày 20/4/2018 sinh ra cháu Vũ Lê T (có mã định danh là); bà T một mình nuôi con, ông Le Cong P về Hoa Kỳ sinh sống. Nay ông Le Cong P muốn thực hiện quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Lê T nên yêu cầu Tòa án xác định cháu Vũ Lê T là con đẻ của ông theo đúng pháp luật Việt Nam.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, đương sự cung cấp và theo yêu cầu của Tòa án, Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền đã trả lời bằng Công văn số 12/2025/CV-AND ngày 19/5/2025 xác định con cho cha giữa cháu Vũ Lê T và ông Le Cong P. Theo Phiếu kết quả phân tích AND kết luận: ông Le Cong P và cháu Vũ Lê T, sinh ngày 20/4/2018, mã định danh có quan hệ huyết thống cha – con. Căn cứ vào Kết luận giám định nêu trên và lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định ông Le Cong P là cha của cháu Vũ Lê T, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Le Cong P phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về chi phí tố tụng: Chi phí giám định gen ông Le Cong P tự nguyện chịu.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2, khoản 3 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273,

điểm a khoản 5 Điều 469 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Le Cong P đối với bà Lê Thị Thu T về việc xác định cha cho con.

1. Xác định ông Le Cong P, sinh năm 1969, hộ chiếu, Quốc tịch Hoa Kỳ là cha của cháu Vũ Lê T, sinh ngày 20/4/2018, mã định danh

2. Ông Le Cong P và bà Lê Thị Thu T được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi chú đối với thay đổi thông tin về cha trong nội dung khai sinh đã đăng ký theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Le Cong P tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông đã nộp theo biên lai thu số 0004075 ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Le Cong P đã nộp đủ án phí.

4. Chi phí trưng cầu giám định ông Le Cong P tự nguyện chịu (đã chi phí xong).

5. Về quyền kháng cáo: Ông Le Cong P được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng, bà Lê Thị Thu T và ông Vũ Huy P được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Anh Tuấn